**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
**---------------**

**BIÊN BẢN
XÁC NHẬN SỐ LIỆU VÀ TÌNH HÌNH KIỂM TOÁN**

Hôm nay, ngày......tháng.....năm...., tại .............................., chúng tôi gồm:

A. Kiểm toán viên

Họ và tên: ........................ - Chức vụ: ............................. - Số hiệu Thẻ KTVNN: .............

Thuộc Tổ kiểm toán tại (1) ...............................................................................................

B. Bên xác nhận (2)

1. Họ và tên: ......................................... - Chức vụ: ........................................................

2. ...................................................................................................................................

Thuộc đơn vị: .................................................................................................................

Cùng xác nhận số liệu và tình hình kiểm toán tại đơn vị, làm căn cứ pháp lý cho việc lập biên bản kiểm toán.

I. NỘI DUNG, PHẠM VI VÀ GIỚI HẠN KIỂM TOÁN

1. Nội dung kiểm toán: ....................................................................................................

2. Phạm vi kiểm toán: .....................................................................................................

3. Giới hạn kiểm toán: .....................................................................................................

II. KẾT QUẢ KIỂM TOÁN

1. Số liệu(3)

*Đơn vị tính: đồng*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Số báo cáo** | **Số kiểm toán** | **Chênh lệch** |
| 1 | Nội dung 1 |  |  |  |
| 2 | Nội dung 2 |  |  |  |
|  | ..... |  |  |  |

\* Giải thích nguyên nhân chênh lệch:

Lưu ý: Tuỳ theo đối tượng kiểm toán (hoặc kiểm tra hoặc đối chiếu - nếu đối chiếu với bên thứ 3) để lập một hay nhiều bảng số liệu, các phụ lục (kèm theo Biên bản) theo yêu cầu, nội dung kiểm toán (hoặc kiểm tra hoặc đối chiếu) và phù hợp với các chỉ tiêu báo cáo của đơn vị. Riêng trường hợp kiểm toán chi tiết dự án đầu tư: Các KTV phải lập biểu tính toán chi tiết giá trị chênh lệch theo các Phụ lục 01/HSKT-KTDA, 02/HSKT-KTDA, 02a/HSKT-KTDA, 02b/HSKT-KTDA, 03/hSKT-KTDA (Tùy theo từng trường cụ thể hướng dẫn tại các biểu), ngoài ra tùy từng trường hợp cụ thể KTV có thể thiết kế các mẫu tính toán khác cho phù hợp.

2. Tình hình (4) (đánh giá nhận xét theo từng nội dung kiểm toán về tài chính, kế toán, ngân sách, đầu tư­, dự án, chương trình...) tại đơn vị.

2.1. Nội dung 1

2.2. Nội dung 2

...

III. Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN (5) (nếu có)

.................................................................................................................................

Biên bản này gồm.....trang, từ trang......đến trang....., các phụ lục từ số......đến số......và các phụ biểu, hồ sơ tài liệu có liên quan là bộ phận không tách rời của Biên bản và được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau (đơn vị được kiểm toán giữ 01 bản, Kiểm toán nhà nước giữ 01 bản)./.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN XÁC NHẬN (6)***(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên)* | **KIỂM TOÁN VIÊN (7)***(Ký, ghi rõ họ tên và số hiệu thẻ KTVNN)* |